

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **79/2018/HNGĐ – ST**
Ngày: 23-11- 2018
V/v “T/c xác định mẹ cho con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Quỳnh Nga
2. Bà Vũ Thị Phương Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:
Bà Khuất Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 322/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018 về việc “Tranh chấp xác định mẹ cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2018/QĐXX-ST ngày 25 tháng 10 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2018/QĐXX-ST ngày 09 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1975; Địa chỉ: ấp Tây, xã Long Phước, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Lê Quốc V, sinh năm 1970 và bà Lê Thị Ngọc T1, sinh năm 1970; Địa chỉ: khu phố Hương Giang, phường Long Hương, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/7/2018, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Ngọc T trình bày:

Bà T và ông Lê Quốc V trước đây có quan hệ tình cảm với nhau và sinh ra cháu Lê Thùy N ngày 09/6/1996. Tuy nhiên, vì hoàn cảnh gia đình nên ông V và bà T không kết hôn, không chung sống được với nhau nên bà T giao cháu N cho ông V nuôi dưỡng. Thời điểm đó, ông V chung sống như vợ chồng với bà Lê Thị Ngọc T1 (là chị ruột của bà T) nên ông V đã đến Ủy ban nhân dân phường Long

Hương làm giấy khai sinh cho cháu N tên cha là ông V, tên mẹ là bà Lê Thị Ngọc T1 theo Giấy khai sinh số 38, quyển số 01 ngày 24/02/1998.

Đến năm 2000, bà T đã đón cháu N về chăm sóc, nuôi dưỡng đến nay. Để đảm bảo quyền và lợi ích cho cháu N, bà T làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa xác định bà T là mẹ đẻ của cháu Lê Thùy N.

Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai của đương sự, bị đơn ông Lê Quốc V trình bày:

Ông Lê Quốc V xác nhận trước đây có quan hệ tình cảm với bà Lê Thị Ngọc T và sinh ra cháu Lê Thùy N ngày 09/6/1996 nhưng không thể chung sống với nhau. Thời điểm đó, ông V có vợ là bà Lê Thị Ngọc T1 nên ông V đã làm giấy khai sinh cho cháu N tên cha là ông V, tên mẹ là bà Lê Thị Ngọc T1. Việc ghi tên mẹ là Lê Thị Ngọc T1 trong giấy khai sinh của cháu N với mục đích để thuận tiện cho việc học hành của cháu, thực chất cháu N không phải con ruột của bà T1 mà là con ruột của bà T. Bà T1 biết việc bà T khởi kiện nhưng vì lý do cá nhân, bà T1 không đến Tòa án làm việc được, đề nghị Tòa án căn cứ theo các quy định của pháp luật để giải quyết. Để đảm bảo quyền và lợi ích cho cháu N, ông V cũng đồng ý theo yêu cầu của bà T, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa có quan điểm: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi khai mạc phiên tòa, Thẩm phán đã tiến hành đúng các quy định về thủ tục tố tụng được quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tại chương XIV Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị vẫn tiến hành xét xử vụ án theo luật định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; Về án phí: đề nghị giải quyết theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Lê Thị Ngọc T yêu cầu xác định bà là mẹ đẻ của cháu Lê Thùy N, đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc “Xác định mẹ cho con” quy định tại Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Ông Lê Quốc V, bà Lê Thị Ngọc T1 hiện đang cư trú tại phường Long Hương, thành phố Bà Rịa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa theo khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Lê Quốc V và bà Lê Thị Ngọc T1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo luật định.

[2] Về nội dung: Bà Lê Thị Ngọc T yêu cầu xác định bà là mẹ đẻ của cháu Lê Thùy N, Hội đồng xét xử nhận định:

Theo Giấy khai sinh số 38, quyền số 01 ngày 24/02/1998 tại Ủy ban nhân dân phường Long Hương, thành phố Bà Rịa ghi tên cha của cháu Lê Thùy N sinh ngày 09/6/1996 là ông Lê Quốc V, tên mẹ là bà Lê Thị Ngọc T1.

Căn cứ vào lời khai của bà T, ông V cũng như Kết luận giám định số 3764/C09B ngày 05/10/2018 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận về việc xác định quan hệ huyết thống giữa bà T và cháu N: xác suất bà Lê Thị Ngọc T là mẹ ruột của cháu Lê Thùy N là 99,99% nên yêu cầu của bà T là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Quốc V và bà Lê Thị Ngọc T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Bà Lê Thị Ngọc T yêu cầu nộp thay và đã nộp xong.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 88, 89, 90, 91, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Ngọc T.

1. Xác định bà Lê Thị Ngọc T là mẹ đẻ của cháu Lê Thùy N, sinh ngày 09/6/1996 theo Giấy khai sinh số 38, quyền số 01 do Ủy ban nhân dân phường Long Hương, thành phố Bà Rịa cấp ngày 24/02/1998.

Bà Lê Thị Ngọc T được quyền liên hệ với cơ quan chức năng có thẩm quyền để thực hiện thủ tục cải chính hộ tịch cho cháu Lê Thùy N theo quy định.

2. Về án phí: Bà Lê Thị Ngọc T nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số TU/2017/0003668 ngày 26/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa. Bà T đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP Bà Rịa;
- Chi cục THA DS TP Bà Rịa;
- UBND phường Long Hương, TP Bà Rịa;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Mỹ Dung

